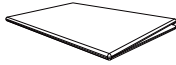


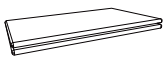
Quick Setup Guide

Guide de configuration rapide

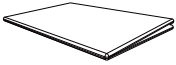
UH55F-E UM55H-E



Quick Setup Guide
Guide de configuration rapide



Warranty card
(Not available in some locations)
Carte de garantie
(Non disponible dans certains pays)



Regulatory guide
Guide réglementaire



Power cord
Cordon d'alimentation



Batteries
(Not available in some locations)
Batteries
(Non disponible dans certains pays)



Remote Control
Télécommande



DP cable
Câble DP



RS232C(IN) adapter
Adaptateur RS232C(IN)



Holder-Ring x 4 / Screw x 4
Anneau de maintien x 4 / Vis x 4

- The colour and the appearance may differ depending on the product, and the specifications are subject to change without prior notice to improve the performance.

- Download the user manual from the website for further details.
http://www.samsung.com/displaysolutions

- La couleur et l'aspect du produit peuvent varier en fonction du modèle, et ses spécifications peuvent être modifiées sans préavis pour des raisons d'amélioration des performances.

- Téléchargez le manuel utilisateur du site Web pour obtenir plus de détails.



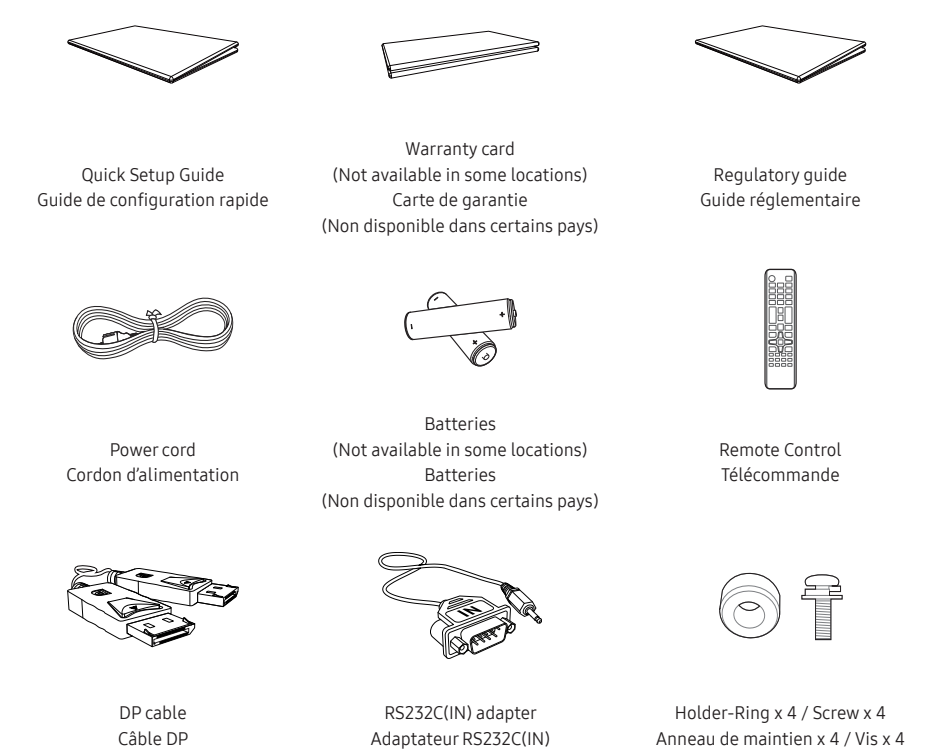
The terms HDMI and HDMI High-Definition Multimedia Interface, and the HDMI Logo are trademarks or registered trademarks of HDMI Licensing LLC in the United States and other countries.



BN68-07435K-01

Checking the Components

Vérification des composants



English

- Contact the vendor where you purchased the product if any components are missing.

- The pictures may look different from the actual components.

Tiếng Việt

- Liên hệ với nhà cung cấp nơi bạn mua sản phẩm nếu có thành phần nào bị thiếu.

- Ảnh có thể trông khác với các thành phần thực tế.

Français

- S'il manque le moindre composant, contactez le revendeur auprès duquel vous avez acheté le produit.

- Les représentations peuvent ne pas correspondre aux composants..

العربية

- Contacte o vendedor onde adquiriu o produto caso haja componentes em falta.

- As imagens podem ter um aspeto diferente dos componentes reais.

繁體中文

- 如有任何元件遺漏，請聯絡您購買產品的供應商。

- 圖片看起來可能和實際元件不盡相同。

Tiếng Việt

Các vấn đề

Màn hình liên tục bật và tắt.

No Signal được hiển thị trên màn hình.

Not Optimum Mode được hiển thị.

Không có âm thanh.

Giải pháp

Kiểm tra kết nối cáp giữa sản phẩm và PC, và đảm bảo kết nối chắc chắn.

Kiểm tra xem sản phẩm có kết nối đúng với cáp chưa.

Kiểm tra xem thiết bị kết nối với sản phẩm có bật không.

Thông báo được hiển thị khi một tín hiệu từ card màn hình vượt quá độ phân giải và tần số tối đa.

Tham khảo Bảng chế độ tín hiệu tiêu chuẩn và cài đặt độ phân giải và tần số tối đa theo thông số sản phẩm.

Kiểm tra kết nối của cáp âm thanh hoặc điều chỉnh âm lượng.

Kiểm tra âm lượng.

繁體中文

問題

螢幕不斷開啓和關閉。

螢幕上顯示無訊號。

顯示非最佳化模式。

沒有音效。

解決方案

檢查產品和 PC 間的纜線連接，並確定連接牢固。

檢查產品是否已經使用纜線正確連接。

檢查連接至產品的裝置是否已經開啓電源。

圖形卡所發出的訊號超過產品的最大解析度和頻率時，就會顯示此訊息。

請參閱「標準訊號模式表」，並根據產品規格設定最大解析度與頻率。

檢查音源線是否接好或調整音量。

檢查音量。

العربية

المشاكل

يتم تشغيل الشاشة ثم إيقاف تشغيلها بشكل متكرر.

يتم عرض No Signal على الشاشة.

يتم عرض Not Optimum Mode.

لا يوجد صوت.

الحلول

افحص وصلة الكبل بين المنتج والكمبيوتر، وتأكد من إحكام التوصيل.

تحقق من توصيل المنتج بشكل صحيح من خلال كابل.

تحقق من تشغيل الجهاز الموصّل بالمنتج.

يتم عرض هذه الرسالة عند تجاوز الإشارة الواردة من بطاقة الرسومات لأقصى دقة وتردد للمنتج.

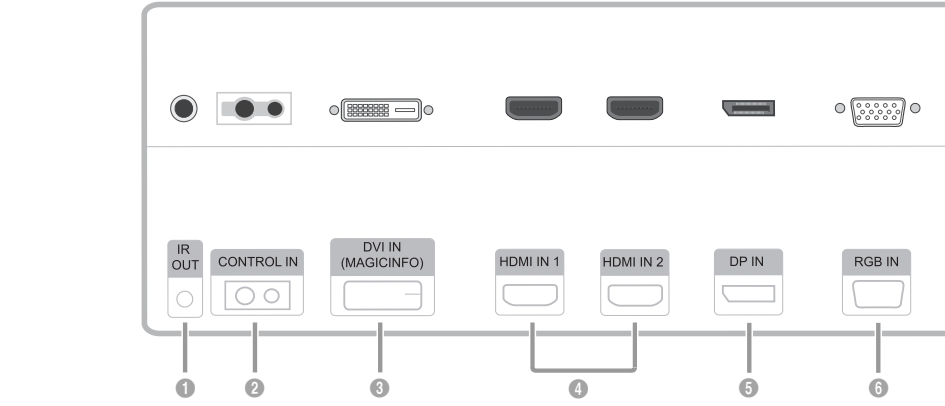
ارجع إلى "جدول الأوضاع القياسية للإشارات" واضبط أقصى دقة وتردد وفقاً لمواصفات المنتج.

افحص وصلة كبل الصوت أو اضبط مستوى الصوت.

افحص مستوى الصوت.

Reverse Side

Face arrière



English

1 Receives the remote control signal via the external sensor board and outputs the signal via LOOP OUT.

2 Supplies power to the external sensor board or receives the light sensor signal.

3 DVI IN: Connects to a source device using a DVI cable or HDMI-DVI cable. MAGICINFO: To use MagicInfo, make sure to connect the DP-DVI cable.

4 Connects to a source device using an HDMI cable.

5 Connects to a PC using a DP cable.

6 Connects to a source device using a D-SUB cable.

7 Connects to another product using a DP cable.

8 Receives sound from a source device via an audio cable.

9 Outputs sound to an audio device via an audio cable.

10 Connects to MDC using an RS232C adapter.

11 Connect to a USB memory device. (Only for update purpose)

12 Connects to MDC using a LAN cable.

Français

1 Permet de recevoir le signal de la télécommande via la carte de capteur externe et d'émettre le signal via LOOP OUT.

2 Permet d'alimenter la carte de capteur externe ou de recevoir le signal de capteur lumineux.

3 DVI IN: Connexion à un périphérique source à l'aide d'un câble DVI ou HDMI-DVI. MAGICINFO: Pour utiliser MagicInfo, veillez à brancher le câble DP-DVI.

4 Permet le branchement à un périphérique source via un câble HDMI.

5 Permet de se connecter à un ordinateur via un câble DP.

6 Permet de se connecter à un périphérique source via un câble D-SUB.

7 Permet de se connecter à un autre produit via un câble DP.

8 Reçoit le son provenant d'un appareil source via un câble audio.

9 Émet du son vers un appareil audio via un câble audio.

10 Connexion au MDC grâce à un adaptateur RS232C.

11 Permet de se connecter à un périphérique de mémoire USB. (Pour les mises à jour uniquement)

12 Permet de se connecter à MDC via un câble LAN.

Português

1 Recebe o sinal do telecomando através do quadro do sensor externo e transmite o sinal através da porta LOOPOUT.

2 Fornece alimentação ao quadro do sensor externo ou recebe o sinal do sensor de luz.

3 DVI IN: Liga-se a um dispositivo de entrada utilizando um cabo DVI ou HDMI-DVI. MAGICINFO: Para usar o MagicInfo, certifique-se de que liga o cabo DP-DVI.

4 Para ligar a um dispositivo de fonte utilizando um cabo HDMI.

5 Liga-se a um PC através de um cabo DP.

6 Liga-se a um dispositivo de entrada através de um cabo D-SUB.

7 Liga-se a outro produto através de um cabo DP.

8 Recebe o som de um dispositivo de entrada através de um cabo de áudio.

9 Emite som para um dispositivo de áudio através de um cabo de áudio.

10 Usa MDC utilizando um adaptador RS232C.

11 Ligue a um dispositivo de memória USB. (Apenas para fins de atualização)

12 Liga-se ao MDC através de um cabo LAN.

Tiếng Việt

1 Nhận tín hiệu điều khiển từ xa qua bảng cảm biến bên ngoài và xuất tín hiệu qua LOOP OUT.

2 Cắm nguồn vào bảng cảm biến bên ngoài hoặc nhận tín hiệu cảm biến ánh sáng.

3 DVI IN: Kết nối với thiết bị nguồn tín hiệu bằng cách sử dụng cáp DVI hoặc cáp HDMI-DVI.

4 MAGICINFO: Để sử dụng MagicInfo, hãy đảm bảo kết nối cáp DP-DVI.

5 Kết nối với thiết bị nguồn bằng cáp HDMI.

6 Kết nối với PC bằng cáp DP.

7 Kết nối với thiết bị nguồn bằng cáp D-SUB.

8 Kết nối với sản phẩm khác bằng cáp DP.

9 Nhận âm thanh từ thiết bị nguồn qua cáp âm thanh.

5 Đưa âm thanh ra thiết bị âm thanh qua cáp âm thanh.

10 Kết nối với MDC bằng cách sử dụng bộ điều hợp RS232C.

11 Kết nối với thiết bị nhớ USB. (Chỉ phục vụ mục đích cập nhật)

12 Kết nối với MDC bằng cáp LAN.

Contact SAMSUNG WORLD WIDE

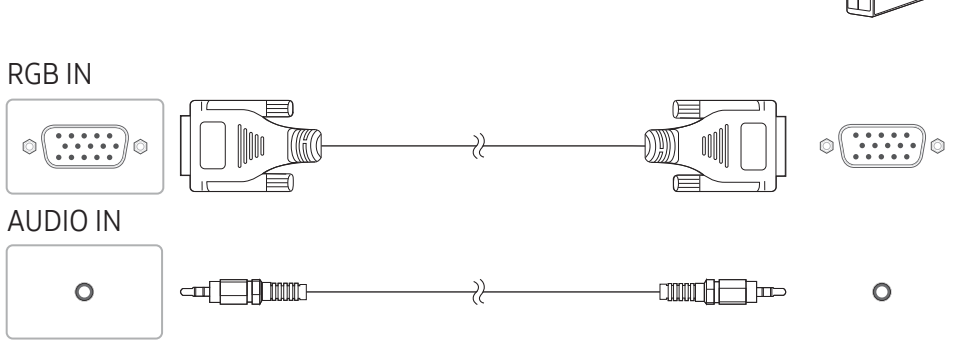
Comment contacter Samsung dans le monde

Web site: <http://www.samsung.com>

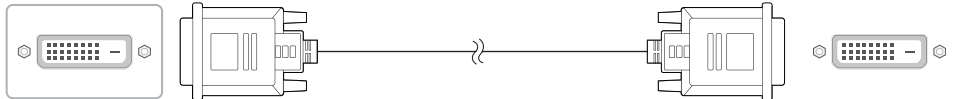
Area	Customer Care Centre
ALGERIA	3004
ANGOLA	917 267 864
AUSTRALIA	1300 362 603
BAHRAIN	8000-GSAM (8000-4726)
BANGLADESH	09612300300 08000300300 (Toll free)
BURUNDI	200
CAMBODIA	+855-23-993232 1800-20-3232 (Toll free)
CAMEROON	67095-0077
COTE D'IVOIRE	8000-00-77
DRC	499999
EGYPT	08000-7267864 16580
GHANA	0800-100-077
HONG KONG	3698 4698
INDIA	1800 40 SAMSUNG (1800 40 7267864) (Toll-Free)
INDONESIA	021-5699-7777 0800-112-8888 (Toll Free)
IRAN	021-8255
IRAQ	80010080
ISRAEL	*6963
JORDAN	0800-22273 06 5777444
KENYA	0800 545 545
KUWAIT	183-CALL (183-2255)
LAOS	+856-214-17333
LEBANON	1299
MACAU	0800 333
MALAYSIA	1800-88-9999 +603-7713 7420 (Overseas contact)
MAURITIUS	800 2550
MOROCCO	080 100 22 55

Area	Customer Care Centre
MOZAMBIQUE	847267864
MYANMAR	+95-1-2399-888
NEPAL	16600172667 (Toll Free for NTC Only) 9801572667
NEW ZEALAND	0800 726 786
NIGERIA	0800-726-7864
OMAN	800-SAM CS (800-72627)
PAKISTAN	0800-Samsung (72678)
PHILIPPINES	1-800-10-726-7864 [PLDT Toll Free] 1-800-8-726-7864 [Globe Landline and Mobile] 02- 422-2111 [Standard Landline]
QATAR	800-CALL (800-2255)
RWANDA	9999
SAUDI ARABIA	(+966) 8002474357 (800 24/7 HELP)
SENEGAL	800-00-0077
SINGAPORE	1800 7267864 1800-SAMSUNG
SOUTH AFRICA	0860 SAMSUNG (726 7864)
SRI LANKA	+9411SAMSUNG (+94117267864) +94117540540 +94115900000
SUDAN	1969
SYRIA	962 5777444
TAIWAN	0800-32-9999
TANZANIA	0800 780 089
THAILAND	0-2689-3232 (OTH products) 1800-29-3232 (Toll free)
TUNISIA	80 100 012
U.A.E	800-SAMSUNG (800 - 726 7864)
UGANDA	0800 300 300
VIETNAM	1800 588 889
ZAMBIA	3434
ZIMBABWE	0808 0204

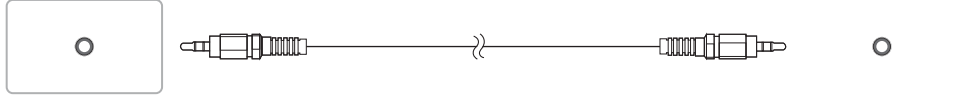
Connecting to a PC Connexion à un PC



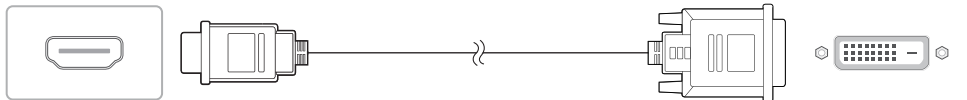
DVI IN (MAGICINFO)



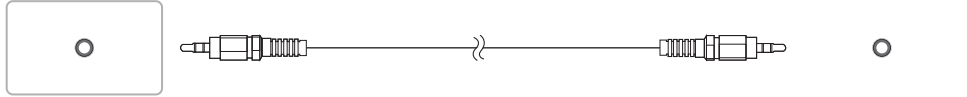
AUDIO IN



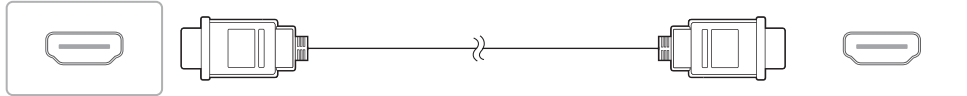
HDMI IN 1, HDMI IN 2



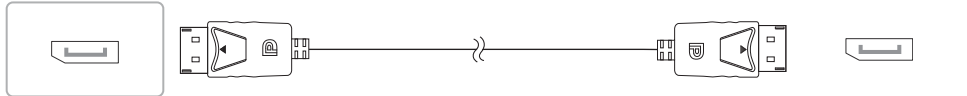
AUDIO IN



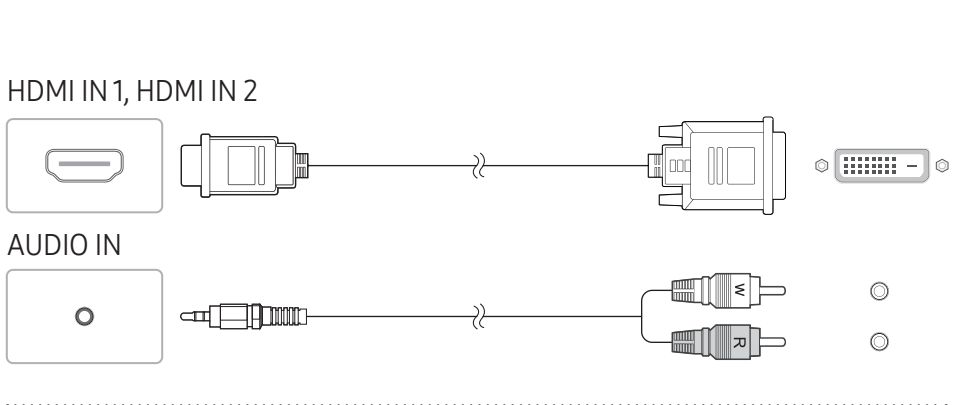
HDMI IN 1, HDMI IN 2



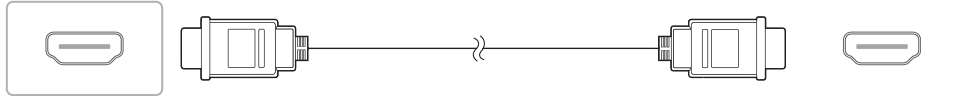
DP IN



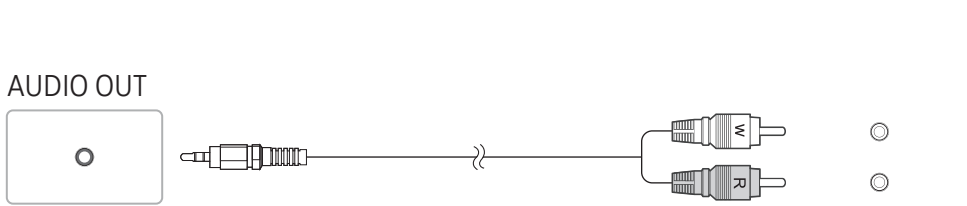
Connecting to a Video Device Connexion à un appareil vidéo



HDMI IN 1, HDMI IN 2



Connecting to an Audio System Branchement à un système audio

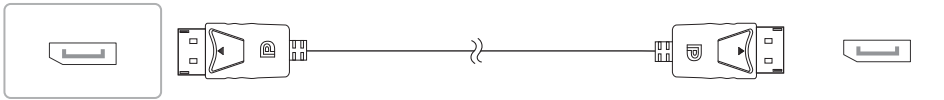


Connecting the LAN Cable Connexion du câble LAN

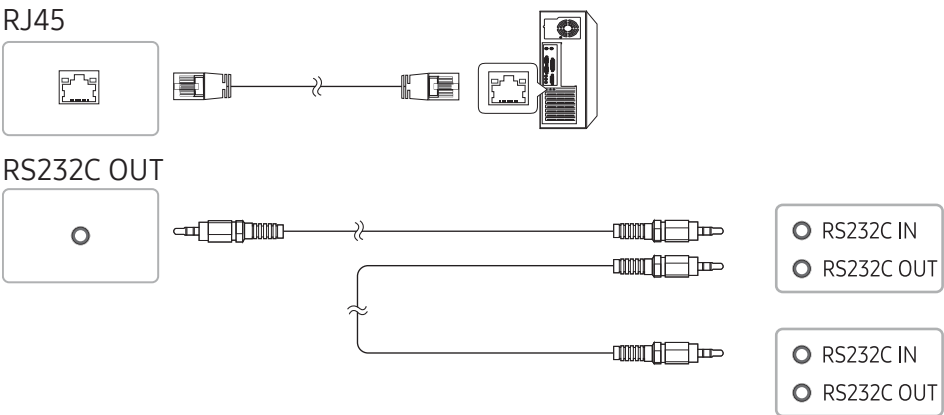
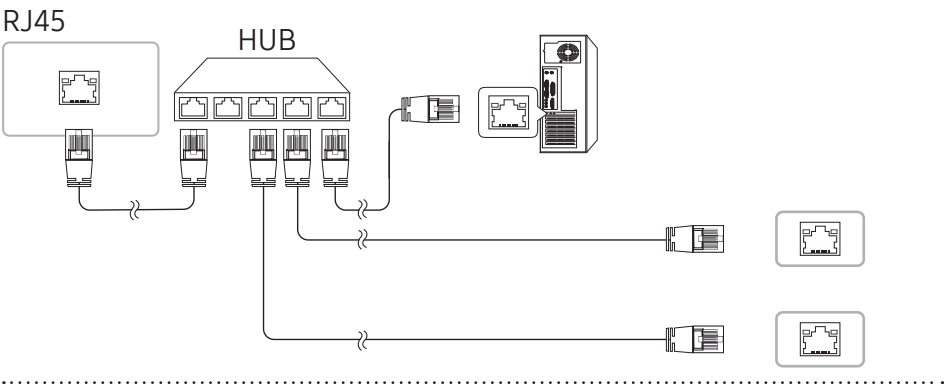
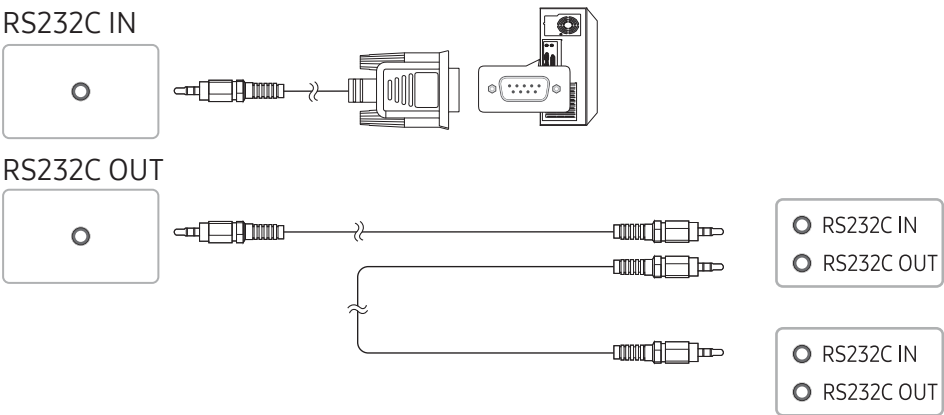


Connecting an External Monitor Branchement à un moniteur externe

DP OUT (LOOPOUT)



Connecting to MDC Connexion à MDC



Specifications		
Model Name		UH55F-E / UM55H-E
Panel	Size	55 CLASS (54.6 inches / 138.7 cm)
	Display area	1209.6 mm (H) x 680.4 mm (V)
Power Supply		AC100-240V~ 50/60Hz Refer to the label at the back of the product as the standard voltage can vary in different countries.
Environmental considerations	Operating	Temperature: 0 °C ~ 40 °C (32 °F ~ 104 °F) Humidity: 10% ~ 80%, non-condensing
	Storage	Temperature: -20 °C ~ 45 °C (-4 °F ~ 113 °F) Humidity: 5% ~ 95%, non-condensing

- This is a class A product. In a domestic environment this product may cause radio interference in which case the user may be required to take adequate measures.
- For detailed device specifications, visit the Samsung Electronics website.
- WARNING: Please ensure this product is inspected by yourself (to identify if there are any defects) prior to any installation. Any defect should be brought to the attention of Samsung as soon as discovered. Please do not install the product if it appears to have a defect.
Any damage caused by carelessness in the process of installing the product will be treated as damage caused by yourself (and not a product defect).
To determine whether or not this product has been installed Samsung will view evidence of the screw hole label being pierced (as well as any other cosmetic evidence of an installation).

Caractéristiques techniques		
Nom du modèle		UH55F-E / UM55H-E
Panneau	Taille	Classe 55 (54,6 pouces / 138,7 cm)
	Surface d'affichage	1209,6 mm (H) x 680,4 mm (V)
Alimentation		AC100-240V~ 50/60Hz Reportez-vous à l'étiquette apposée au dos du produit, car la tension standard peut varier en fonction du pays.
Considérations environnementales	Fonctionnement	Température: 0 °C ~ 40 °C (32 °F ~ 104 °F) Humidité: 10% à 80%, sans condensation
	Stockage	Température: -20 °C ~ 45 °C (-4 °F ~ 113 °F) Humidité: 5% à 95%, sans condensation

- Ce produit est de classe A. Dans un environnement domestique, ce produit peut provoquer des interférences radio, auquel cas l'utilisateur sera amené à prendre des mesures appropriées.
- Pour les spécifications détaillées de l'appareil, veuillez visiter le site Web de Samsung Electronics.
- AVERTISSEMENT : Veuillez vous assurer que ce produit est inspecté par vous-même (pour identifier la présence de défauts) avant toute installation. Tout défaut doit être porté à l'attention de Samsung dès sa découverte. Veuillez ne pas installer le produit s'il semble présenter un défaut.
Tout dommage causé par une négligence pendant le processus d'installation du produit sera considéré comme dommage causé par vous-même (et non comme un défaut du produit).
Afin de déterminer si ce produit a été installé ou non, Samsung examinera la preuve de la perforation de l'étiquette du trou de vis (ainsi que toute autre preuve cosmétique d'une installation).

Características técnicas		
Nome do modelo		UH55F-E / UM55H-E
Painel	Tamanho	Classe 55 (54,6 polegadas / 138,7 cm)
	Área de visualização	1209,6 mm (H) x 680,4 mm (V)
Fonte de alimentação		AC100-240V~ 50/60Hz Consulte a etiqueta na parte posterior do produto, pois a tensão padrão pode variar em países diferentes.
Características ambientais	Funcionamento	Temperatura: 0 °C ~ 40 °C (32 °F ~ 104 °F) Humidade: 10% ~ 80%, sem condensação
	Armazenamento	Temperatura: -20 °C ~ 45 °C (-4 °F ~ 113 °F) Humidade: 5% ~ 95%, sem condensação

- Este é um produto de classe A. Num ambiente doméstico, este produto poderá provocar interferência radioelétrica. Caso tal aconteça, o utilizador poderá ter de tomar medidas adequadas.
- Para obter mais informações sobre as especificações do dispositivo, visite o website da Samsung Electronics.
- AVISO: Antes da instalação, certifique-se de que inspeciona este produto (para determinar se existe algum defeito). Qualquer defeito deve ser comunicado à Samsung assim que for detetado. Não instale o produto caso suspeite de um defeito.
Todos os danos provocados pela falta de cuidado no processo de instalação do produto devem ser considerados como danos provocados pelo utilizador (e não defeitos do produto).
Para determinar se este produto foi ou não instalado, a Samsung terá em conta se as etiquetas dos orifícios dos parafusos estão perfuradas (assim como outras evidências cosmtéticas de instalação).

Các thông số kỹ thuật		
Tên mẫu		UH55F-E / UM55H-E
Màn hình	Kích thước	Loại 55 (54,6 inch / 138,7 cm)
	Vùng hiển thị	1209,6 mm (H) x 680,4 mm (V)
Nguồn điện		AC100-240V~ 50/60Hz Hãy tham khảo nhãn ở phía sau sản phẩm vì điện áp tiêu chuẩn có thể khác nhau ở các quốc gia khác nhau.
Các yếu tố môi trường	Vận hành	Nhiệt độ: 0 °C ~ 40 °C (32 °F ~ 104 °F) Độ ẩm: 10% ~ 80%, không ngưng tụ
	Lưu trữ	Nhiệt độ: -20 °C ~ 45 °C (-4 °F ~ 113 °F) Độ ẩm: 5% ~ 95%, không ngưng tụ

- Đây là sản phẩm loại A. Ở môi trường trong nhà, sản phẩm này có thể gây nhiễu sóng radio, đòi hỏi người dùng phải thực hiện những biện pháp thích hợp.
- Để xem thông số kỹ thuật chi tiết của thiết bị, hãy truy cập trang web của Samsung Electronics.
- CẢNH BÁO: Bạn phải đích thân kiểm tra sản phẩm này (để xác định xem có bất cứ lỗi nào không) trước khi tiến hành lắp đặt. Nếu phát hiện lỗi, bạn cần thông báo ngay cho Samsung. Vui lòng không lắp đặt sản phẩm nếu sản phẩm có lỗi. Mọi hư hại phát sinh do sự bất cẩn trong quá trình lắp đặt sản phẩm sẽ bị coi là hư hại do bạn gây ra (không phải lỗi sản phẩm). Để xác định xem sản phẩm đã lắp đặt hay chưa, Samsung sẽ xem xét dấu hiệu nhãn trên lỗ vít bị thủng (cũng như mọi dấu hiệu bề ngoài khác của việc lắp đặt).

規格		
型號名稱		UH55F-E / UM55H-E
指定型號名稱		LH55UH / LH55MH
面板	大小 (需沿屏幕表面測量對角)	54.6 英寸 (138.7 公分)
	可視面積 (需沿屏幕表面測量)	1209.6 公釐 (水平) x 680.4 公釐 (垂直)
電源		AC100-240V~ 50/60Hz 請參閱產品後方的標籤，不同國家地區的標準電壓不盡相同。
環境因素	工作	溫度: 0 ° C - 40 ° C (32 ° F - 104 ° F) 濕度: 10% - 80%，無冷凝
	存放	溫度: -20 ° C - 45 ° C (-4 ° F - 113 ° F) 濕度: 5% - 95%，無冷凝

- 警告使用者：此為甲類資訊技術設備，於居住環境中使用時，可能會造成射頻擾動，在此種情況下，使用者會被要求採取某些適當的對策。
- 如將詳細的裝置規格，請造訪三星電子網站。
- 警告 請您務必先檢查本產品（確認是否有任何瑕疵），再進行任何安裝。發現任何瑕疵後，應立即讓三星處理。 若看起來有瑕疵，請勿安裝產品。若在安装產品的過程中有所疏失而造成任何損壞，將視為您本人造成的損壞（而非產品瑕疵）來處理。為了判定本產品是否曾經安裝，三星將會檢視螺絲孔標籤是否有已穿孔的證據（以及任何其他安裝的塗飾證據）。
- UH55F-E：耗電量（額定）：270 W
UM55H-E：耗電量（額定）：130 W

RoHS

單元 Unit	限制物質及其化學符號 Restricted substances and its chemical symbols					
	鉛 Lead (Pb)	汞 Mercury (Hg)	鎘 Cadmium (Cd)	六價鉻 Hexavalent chromium (Cr ⁺)	多溴聯苯 Polybrominated biphenyls (PBB)	多溴二苯醚 Polybrominated diphenyl ethers (PBDE)
電路板	-	0	0	0	0	0
外殼	-	0	0	0	0	0
金屬零件	-	0	0	0	0	0
玻璃面板	-	0	0	0	0	0
揚聲器	0	0	0	0	0	0
配件 (例：線材，遙控器)	-	0	0	0	0	0

備考1. "0" 係指該項限制物質之百分比含量未超出百分比含量基準值。
Note 1: "0" indicates that the percentage content of the restricted substance does not exceed the percentage of reference value of presence.
備考2. "-" 係指該項限制物質為排除項目。
Note 2: The "-" indicates that the restricted substance corresponds to the exemption.

المواصفات		
اسم الموديل		UM55H-E / UH55F-E
لوحة	الحجم	الفئة 55 (54.6 بوصة / 138.7 سم)
	منطقة العرض	1209.6 مم (أفقي) × 680.4 مم (رأسي)
مصدر إمداد الطاقة		AC100-240V~ 50/60Hz أطلع على الملصق الموجود بالجانب الخلفي من المنتج، حيث قد تختلف الفولتية القياسية باختلاف الدول.
الاعتبارات البيئية	أثناء التشغيل	درجة الحرارة: 0 إلى 40 درجة مئوية (32 إلى 104 درجة فهرنهايت) الرطوبة: 10% ~ 80% دون تكاثف
	التخزين	درجة الحرارة: -20 إلى 45 درجة مئوية (-4 إلى 113 درجة فهرنهايت) الرطوبة: 5% ~ 95% دون تكاثف

- يندرج هذا المنتج تحت الفئة أ. عند وجود هذا المنتج في بيئة منزلية، قد يتسبب في حدوث تداخل لاسلكي، وفي هذه الحالة، قد يحتاج المستخدم لاتخاذ إجراءات كافية.
- للاطلاع على مواصفات الجهاز بالتفصيل، يرجى زيارة الموقع الإلكتروني لشركة Samsung Electronics.
- تحذير: تأكد من أنك قمت بهذا المنتج بنفسك (لتحديد ما إذا كان هناك عيوب) قبل أي عملية تركيب.
- يجب توجيه انتباه Samsung إلى أي عيب بمجرد اكتشافه. يرجى عدم تركيب المنتج إذا بدا أنه يوجد به عيب.
سيتم التعامل مع أي تلف ناتج عن الإهمال في عملية تركيب المنتج على أنه تلف تسببت فيه بنفسك (وليس عيب في المنتج).
لتحديد ما إذا كان هذا المنتج قد تم تركيبه أم لا، ستقوم Samsung بعرض دليل على ثقب الملصق باستخدام برغي (بالإضافة إلى أي دليل شكلي آخر لعملية التركيب).